

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 450 /2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30 tháng 6 năm 2023
V/v: Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Huyền
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Mai Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 837/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Lê Đình H, sinh năm 1985;

Địa chỉ : Số 3, ngõ 1105 đường Q, tổ 3, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.
Có đơn xin vắng mặt.

-Bi đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ : Số nhà 33, ngõ 291, đường T, tổ dân phố Quyết Tâm, phường D, quận H, thành phố Hà Nội . Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 13 tháng 12 năm 2022, nguyên đơn anh Lê Đình H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường D, quận H, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 12/11/2014. Sau kết hôn vợ chồng về chung sống tại: Tổ 3 Do Lộ, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do mâu thuẫn gia đình không thể giải quyết được và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh H xác nhận anh và chị H chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh H xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 09/5/2023 chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Lê Đình H chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường D, quận H, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 12/11/2014. Sau kết hôn vợ chồng về chung sống tại: Tổ 3 Do Lộ, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì, tuy nhiên do vợ chồng không có con chung nên đã gây ra mâu thuẫn gia đình và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2020 cho đến nay. Nay Anh H xin ly hôn thì chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị H xác nhận chị và Anh H chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị H xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án ngày hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận H có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Đình H đối với chị Nguyễn Thị H. Về con chung: Anh H và chị H chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về tài sản chung, công nợ: Anh H, chị H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình Tòa án tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho nguyên đơn anh Lê Đình H và bị đơn chị Nguyễn Thị H để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, nhưng Anh H và chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1

Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt Anh H, chị H.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là chị Nguyễn Thị H có địa chỉ tại: Số nhà 33, ngõ 291, đường T, tổ dân phố Quyết Tâm, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Nên căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận H thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường D, quận H, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 12/11/2014. Hôn nhân của Anh H và chị H là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Anh H Hội đồng xét xử thấy: Quá trình chung sống vợ chồng cả Anh H và chị H đều xác nhận vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có con chung nên đã dẫn đến mâu thuẫn gia đình và vợ chồng đã sống ly thân nhau. Nay Anh H xin ly hôn chị H thì chị H cũng đồng ý ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa Anh H và chị H đã đến mức trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của Anh H đối với chị H là có căn cứ chấp nhận và phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Anh H và chị H xác nhận vợ chồng chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2. 3]. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh H, chị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về công nợ: Anh H, chị H xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H phát biểu và đề xuất hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Đình H đối với chị Nguyễn Thị H.

Anh Lê Đình H được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Xác nhận anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về công nợ: Anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Anh Lê Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Đình H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0010713 ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H. Anh Lê Đình H và chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H;
- THA quận H;
- Các đương sự;
- UBND phường D, quận H, TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Thủy